| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ LÁCH**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 74/2024/QĐST-HNGĐ | *Chợ Lách, ngày 21 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: ấp V, xã C, huyện T, tỉnh An Giang.

Nơi tạm trú: Tổ E, Ấp E, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Số D, ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi cháu Lê Triều V, sinh ngày 08/5/2022 hiện nay đang sống chung với chị N; anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Hồng N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ là người không trực tiếp nuôi con có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về chia tài sản khi ly hôn:* Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và trình bày không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

- *Về nghĩa vụ nộp án phí:* Án phí ly hôn anh Lê Văn H tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000xxxx, ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre nên anh Lê Văn H được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng KTNV&THA) (1b);
- VKSND huyện C (2b);
- Chi cục THADS huyện C (1b);
- UBND xã P, huyện C,
tỉnh Bến Tre (ĐKKH số: xx, ngày 22/8/2022 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Việt Thiện**